

Số **50** /BC-SYT

Lào Cai, ngày **14** tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực y tế, dược, ATTP trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2018

Theo đề nghị tại Văn bản số 180/SKH-ĐKKD ngày 25/01/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2018, Sở Y tế báo cáo tình hình quản lý các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực khám chữa bệnh, kinh doanh thuốc, an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2018 như sau:

I. Kết quả công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở, doanh nghiệp

1. Quản lý hành nghề y tư nhân

1.1. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về hành nghề y tế tư nhân

Tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân về pháp luật hành nghề y tế tư nhân: Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; các thông tư, các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Y tế.

1.2. Tăng cường công tác thẩm định, cấp phép hành nghề

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh qua các hoạt động thẩm định, cấp phép hoạt động; kiểm tra, giám sát các cơ sở, doanh nghiệp việc thực hiện các quy định của pháp luật. Công tác cải cách thủ tục hành chính ngày càng được đẩy mạnh, tạo điều kiện ngày càng thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh khi có nhu cầu.

- Đến hết năm 2018, trên địa bàn tỉnh có 116 cơ sở hành nghề y tế tư nhân đang hoạt động, trong đó có: 01 bệnh viện (BVĐK tư nhân Hưng Thịnh 50 giường bệnh); 04 phòng khám đa khoa; 91 phòng khám chuyên khoa; 15 Phòng Chẩn trị Y học cổ truyền; 03 cơ sở dịch vụ y tế; 01 cơ sở cấp cứu vận chuyển người bệnh; 02 cơ sở chẩn đoán hình ảnh.

- Nhân lực hoạt động y tế tư nhân có tổng số: 355 nhân viên, trong đó: số hoạt động toàn thời gian: 161, số hoạt động bán thời gian: 194), về chuyên môn có 188 bác sỹ, 22 y sỹ, 70 điều dưỡng, 07 lương y còn lại là cán bộ khác.

1.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

- Sở Y tế đã phối hợp thực hiện thanh tra việc thực hiện các quy định của

pháp luật, quy chế chuyên môn tại cơ sở hành nghề y ngoài công lập trên địa bàn tỉnh. Trong năm xây dựng kế hoạch thực hiện thanh tra, kiểm tra hành nghề y tế tư nhân tại Thành phố Lào Cai, huyện Văn Bàn, Bảo Yên.

- Văn phòng HĐND, UBND các huyện, thành phố đã tham mưu cho UBND thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, trong năm thực hiện kiểm tra định kỳ mỗi cơ sở đạt 2 lần/năm.

1.4. Việc chấp hành các quy định pháp luật của các doanh nghiệp

Qua quá trình kiểm tra, các cơ sở, doanh nghiệp đều đã hoạt động đúng theo quy định của nhà nước; các điều kiện về vệ sinh, trang thiết bị, nhân sự bảo đảm quy định; thực hiện chuyên môn đúng phạm vi hành nghề đã được cấp phép; đã niêm yết công khai giá dịch vụ khám chữa bệnh...góp phần cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tuy nhiên qua kiểm tra giám sát cho thấy vẫn còn những cơ sở chưa được cấp phép nhưng vẫn hoạt động (quá trình kiểm tra đã lập biên bản, nhắc nhở cơ sở hoàn tất các thủ tục), hệ thống sổ sách, biểu mẫu còn thiếu so theo quy định...

2. Quản lý cơ sở, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực kinh doanh thuốc

2.1. Công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành tại địa phương và việc tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt

- Tham mưu UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 20/8/2018 triển khai Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020” của Bộ Y tế trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Xây dựng kế hoạch liên ngành triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Kế hoạch số 105/KHLN-SYT-VIETTEL ngày 04/9/2018).

- Ban hành Kế hoạch số 04/KH-SYT ngày 12/01/2018 về công tác dược tỉnh Lào Cai năm 2018; Kế hoạch số 147/KH-SYT ngày 29/11/2018 về tập huấn các quy chế chuyên môn cho người kê đơn và người bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Kế hoạch số 154/KH-SYT ngày 05/12/2018 về truyền thông thực hiện Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020” và phòng chống kháng thuốc trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2018.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về dược mới ban hành

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân về Luật dược (Luật số 105/2016/QH13), Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành luật dược; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; các thông tư, hướng dẫn thực hiện luật...

Năm 2018 triển khai đầy đủ 14 văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực dược của Trung ương đến các cơ quan, đơn vị y tế, các doanh nghiệp kinh doanh thuốc trên địa bàn tỉnh bằng các hình thức sao gửi, hướng dẫn triển khai thực

hiện; ban hành và tham mưu UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các văn bản quản lý về dược và mỹ phẩm theo yêu cầu quản lý của Bộ Y tế và UBND tỉnh đầy đủ, kịp thời.

2.3. Công tác thẩm định, cấp phép hoạt động cho cơ sở

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện thẩm định, cấp phép hoạt động cho cơ sở theo đúng quy định. Hiện tại Sở Y tế Lào Cai đang áp dụng phần mềm IGATE của VNPT giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế 1 cửa, đảm bảo thực hiện công khai các thủ tục hành chính, công dân có thể cập nhật trình tự giải quyết hồ sơ, nộp qua mạng Internet.

- Đến ngày 15/12/2018 toàn tỉnh có 329 cơ sở kinh doanh dược gồm 07 cơ sở bán buôn (trong đó có 01 cơ sở sản xuất thuốc và nguyên liệu làm thuốc), 95 nhà thuốc (09 nhà thuốc bệnh viện, 06 nhà thuốc trực thuộc doanh nghiệp, 80 nhà thuốc đăng ký hộ kinh doanh cá thể), 227 quầy thuốc.

- Nhân lực khối kinh doanh dược: Đến ngày 15/6/2018 có 358 nhân viên, cụ thể: dược sỹ đại học & sau đại học: 46; dược sỹ cao đẳng: 44; dược sỹ trung học: 256; dược tá: 12.

2.4. Công tác tổ chức và phối hợp liên ngành trong thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về dược

Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở y tế, các cơ sở kinh doanh thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn. Trong năm 2018 thực hiện kiểm tra 685 lượt cơ sở, trong đó:

- Sở Y tế tổ chức các cuộc thanh, kiểm tra công tác dược tại 54 cơ sở (24 cơ sở y tế, 30 cơ sở kinh doanh dược); Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh kiểm tra chất lượng thuốc và lấy mẫu kiểm nghiệm tại 182 cơ sở (125 cơ sở kinh doanh dược, 57 cơ sở y tế).

- Văn phòng HĐND&UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, tổ chức kiểm tra các cơ sở hành nghề dược tư nhân, mỹ phẩm, dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; hộ kinh doanh cá thể buôn bán hàng tạp phẩm trên địa bàn, trong năm 2018 đã kiểm tra 334 lượt cơ sở (25 cơ sở y tế, 243 cơ sở kinh doanh dược, 27 cơ sở kinh doanh mỹ phẩm, 39 hộ kinh doanh cá thể, buôn bán hàng tạp phẩm).

2.5. Quản lý giá thuốc

Trong năm, các doanh nghiệp kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh có điều chỉnh tăng, giảm giá bán lẻ thuốc chữa bệnh và dụng cụ y tế, trong đó: Tăng giá 268 mặt hàng, giảm giá 153 mặt hàng (chủ yếu là các mặt hàng thông thường). Giá thuốc trong các cơ sở y tế thực hiện theo kết quả trúng thầu năm 2018, 2019. Nhìn chung năm 2018 giá thuốc trên địa bàn tỉnh ổn định, không có biến động lớn, không có hiện tượng đầu cơ, tích trữ hàng gây biến động tăng giá thuốc.

2.6. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 192/TB-VPCP ngày 25/5/2018 kết luận cuộc họp về ứng dụng công nghệ thông

tin kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc, Quyết định số 4448/QĐ-BYT ngày 03/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 4041/QĐBYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế”, Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 20/8/2018 triển khai thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh. Sở Y tế và Viettel Lào Cai đã ban hành Kế hoạch liên ngành số 105/KHLN-SYT-VIETTEL triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh, phối hợp tổ chức tập huấn phần mềm kết nối liên thông cơ sở cung ứng thuốc cho 98 nhà thuốc và 02 quầy thuốc; hiện tại 100% nhà thuốc trên địa bàn tỉnh được tập huấn và cấp tài khoản sử dụng phần mềm kết nối liên thông.

2.7. Công tác cấp phép, tiếp nhận công bố liên quan đến thuốc

Trong năm 2018 Sở Y tế đã tiếp nhận và cấp 03 giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc, không tiếp nhận và cấp giấy phép công bố liên quan đến mỹ phẩm. Quản lý chặt chẽ các hoạt động quảng cáo, không để tình trạng quảng cáo thuốc trái quy định pháp luật.

2.8. Tình hình chấp hành các quy định pháp luật của doanh nghiệp

Qua công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất cho thấy đa số các cơ sở thực hiện tốt các quy định về quản lý, sử dụng và kinh doanh thuốc; duy trì thực hiện đúng nguyên tắc "Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc-GPP", quá trình kiểm tra không có thuốc không rõ nguồn gốc; không có thuốc hết hạn, thuốc đình chỉ lưu hành; thực hiện tốt việc niêm yết giá thuốc theo quy định.

Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại hạn chế: Sổ sách theo dõi thuốc chưa cập nhật kịp thời, chưa lưu đơn thuốc, chưa cập nhập đầy đủ sổ bán thuốc theo đơn; bán thuốc kháng sinh và các thuốc phải kê đơn khi chưa có đơn của bác sỹ, một số cơ sở niêm yết giá thuốc chưa đúng quy định; thực phẩm chức năng, mỹ phẩm còn sắp xếp lẫn với thuốc; có những thời điểm, nhân viên tại cơ sở còn chưa thực hiện đúng quy chế trang phục.

Các đoàn kiểm tra đã lập biên bản nhắc nhở, thu hồi và xử lý vi phạm hành chính, cụ thể: Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính năm 2018: 39.650.000 đồng (trong đó: Sở Y tế xử phạt 02 cơ sở với số tiền: 16.500.000 đồng, các đoàn kiểm tra liên ngành huyện, thành phố xử phạt: 23.150.000 đồng. Đội quản lý thị trường huyện Si Ma Cai đã lập biên bản thu hồi và tiêu huỷ tại chỗ các sản phẩm thuốc tân dược có nguồn gốc xuất xứ từ Trung Quốc tại các cụm chợ Cán Cấu, Sín Chéng.

3. Quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm

3.1. Công tác tham mưu xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo công tác bảo đảm ATTP và việc tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt

- Tích cực tham mưu cho UBND tỉnh các kế hoạch, văn bản chỉ đạo công tác ATTP: Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2018 về đảm bảo ATTP năm 2018; Quyết định 2138/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 ban hành bảng điểm đánh

giá, chấm điểm công tác quản lý An toàn thực phẩm của UBND huyện, thành phố; Quyết định 3713/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 thành lập 03 Đoàn đánh giá, chấm điểm công tác quản lý ATTP của UBND các huyện, thành phố năm 2018.

- Tham mưu Văn bản số 44/UBND-VX ngày 05/01/2018 về việc nâng cao trách nhiệm phòng tránh ngộ độc thực phẩm; Văn bản số 1182/UBND-VX ngày 30/3/2018 về việc nâng cao chất lượng công tác ATTP trên địa bàn, giảm thiểu tối đa trường hợp ngộ độc thực phẩm và các kế hoạch triển khai công tác ATTP dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu.

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo công tác Y tế - Dân số tỉnh ban hành văn bản số 230/BCĐ-YTDS về việc giao nhiệm vụ Thường trực Ban chỉ đạo ATTP các huyện, thành phố cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh đã ban hành các kế hoạch năm, hàng tháng để triển khai các hoạt động của đơn vị; Kế hoạch số 03/KH-CC ngày 05/01/2018 về giám sát, chỉ đạo tuyến cơ sở năm 2018; Kế hoạch số 09/KH-CC ngày 23/01/2018 về giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm năm 2018 và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác trong công tác quản lý ATTP.

- UBND các huyện thành phố đều xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP năm 2018 và các kế hoạch bảo đảm, các quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành ATTP trong các đợt cao điểm như Tết nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu. 100% các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn đều có BCĐ để triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn.

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP: Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12, Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật An toàn thực phẩm (tham mưu UBND tỉnh Văn bản số 668/UBND-VX ngày 23/02/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP); Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Tăng cường triển khai, phổ biến các thông tư, hướng dẫn của Bộ Y tế, các bộ, ngành liên quan về công tác bảo đảm ATTP.

3.3. Công tác thẩm định, cấp phép hoạt động cho cơ sở, công bố phù hợp quy định ATTP

- Tham mưu việc phân cấp quản lý, thẩm định, cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm; chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, trung tâm y tế các huyện, thành phố đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp được tham gia hoạt động kinh doanh lĩnh vực ATTP.

- Đến hết năm 2018, toàn tỉnh có 6.187 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, trong đó số cơ sở ngành y tế quản lý 3.460. Số cơ sở thuộc diện

cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh ATTP là 1.112, trong năm 2018 toàn tỉnh cấp mới, cấp lại và cấp đổi cho 191 cơ sở, lũy tích có 1.011/1.112 cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP (chiếm 91%). Số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc diện ký cam kết chấp hành các quy định về ATTP: 2.349, số cơ sở đã ký kết: 2.306 (chiếm 98%).

- Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm tỉnh: Cấp 04 giấy công bố phù hợp quy định ATTP cho 04 sản phẩm thực phẩm; tiếp nhận 04 bản công hợp quy, 37 bản tự công bố sản phẩm thực phẩm của 28 cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm. Quá trình thực hiện, Chi cục tiếp nhận 01 giấy xác nhận công bố hợp qui; 02 giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP; 21 bản tự công bố sản phẩm thực phẩm của 8 cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm.

3.4. Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra hoạt động bảo đảm ATTP

a) Công tác thanh tra, kiểm tra ATTP của đoàn liên ngành tỉnh

UBND tỉnh thành lập 06 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành thực hiện thanh, kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân năm 2019 và Tháng hành động vì chất lượng An toàn thực phẩm; Sở Y tế thành lập 02 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Trung thu năm 2018 tiến hành thanh tra, kiểm tra tại 114 cơ sở, kết quả có 76/114 cơ sở đạt TCVS (chiếm 67%). Các hành vi vi phạm chủ yếu của các cơ sở sản xuất kinh doanh là không bảo đảm ATTP trong quá trình kinh doanh; vi phạm chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường; sử dụng nguyên liệu hết hạn sử dụng để sản xuất, chế biến thực phẩm; bán hàng hoá có chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng...Quá trình thanh, kiểm tra đã xử lý phạt tiền 30 cơ sở với tổng số tiền là 62.589.500 đồng; tạm dừng hoạt động 03 cơ sở; tiêu huỷ 57,5 kg và 38 lít thực phẩm không bảo đảm ATTP.

b) Công tác kiểm tra ATTP do ngành y tế chủ trì

Các đơn vị y tế toàn tỉnh đã kiểm tra 6.200 cơ sở, có 5.208 cơ sở đạt TCVS (chiếm 84%); xử phạt các cơ sở vi phạm, trong đó: xử lý vi phạm hành chính 190 cơ sở với tổng số tiền 310.923.500 đồng; tiêu huỷ sản phẩm không đảm bảo tại 185 cơ sở (1.291,6 kg thực phẩm các loại; 2.083,3 lít nước giải khát các loại và 09 thùng bia không rõ nguồn gốc xuất xứ), cụ thể:

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh: kiểm tra 106 doanh nghiệp (98 doanh nghiệp đạt TCVS=92%), xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 09 doanh nghiệp với tổng số tiền là 52.000.000 đồng; kiểm tra 292 lượt cơ sở (249 lượt cơ sở đạt TCVS=85.3%); xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 27 cơ sở, tổng số tiền là 69.950.000 đồng.

- Tuyến huyện, xã: Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành triển khai công tác kiểm tra các cơ sở thực phẩm trên địa bàn huyện, xã (Ngành y tế là cơ quan chủ trì, các ngành: Nông nghiệp, Công thương, Công an là thành viên) đã kiểm tra 10.084 lượt cơ sở (số lượt cơ sở đạt TCVS: 8.503 = 84%); phạt tiền 133 cơ sở với số tiền: 178.384.000 đồng. Tiêu huỷ thực phẩm không đảm bảo vệ sinh ATTP của 285 cơ sở kinh doanh với 1.062 kg thực phẩm các loại; 963.5 lít nước giải khát...

3.5. Việc chấp hành các quy định của nhà nước về ATTP

Các cơ sở cơ bản thực hiện tốt các quy định của nhà nước, của Bộ Y tế về sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm. Tuy nhiên vẫn còn những hạn chế như một số cơ sở thiết bị còn đơn giản, sản xuất thủ công; một số cơ sở chưa được cấp phép nhưng vẫn hoạt động; một số cơ sở còn kinh doanh thực phẩm không bảo đảm ATTP (hết hạn sử dụng, nhãn mác không đúng quy định, không chứng minh được nguồn gốc thực phẩm), quá trình kiểm tra, các đoàn đã xử phạt hành chính, tiêu hủy hàng không bảo đảm chất lượng...

II. Công tác phối kết hợp quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp theo Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND

- Sở Y tế đã bám sát các nội dung tại Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 16/3/2016 về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau khi đăng ký thành lập; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý hoạt động doanh nghiệp lĩnh vực được giao phụ trách.

- Tham mưu trong việc phân cấp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp đảm bảo đúng với các quy định, hướng dẫn của trên, thuận tiện cho việc thanh tra, kiểm tra; tránh chồng chéo trong công tác quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở, các doanh nghiệp hoạt động. Hiện nay các cơ sở, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, dược, an toàn thực phẩm đều đã được phân cấp theo tuyến tỉnh, huyện, xã quản lý. Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm cũng được phân theo cấp và theo ngành dọc quản lý bảo đảm theo chuyên môn và theo quy định của Pháp Luật.

- Định kỳ 6 tháng, một năm đều tham mưu cho UBND các cấp từ tỉnh đến xã ban hành các quyết định thành lập các đoàn liên ngành thanh tra, kiểm tra các hoạt động của doanh nghiệp;

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Công an; Thông tin và Truyền thông... trong việc quản lý, hướng dẫn, tuyên truyền về pháp luật và cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động lĩnh vực y tế, dược, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền các cấp về các kế hoạch, quyết định triển khai, các văn bản chỉ đạo đối với hoạt động doanh nghiệp theo lĩnh vực quản lý. Công tác tuyên truyền pháp luật cho các doanh nghiệp được đẩy mạnh, các thủ tục hành chính ngày càng nhanh gọn, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong tham gia các hoạt động kinh doanh. Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố đã có sự phối hợp chặt chẽ trong thanh tra, kiểm tra hoạt động các doanh nghiệp.

Trong năm, các doanh nghiệp, các cơ sở y, dược tư nhân đều hoạt động tích cực, đúng quy định của pháp luật góp phần cung ứng các dịch vụ y tế, thuốc, thực phẩm cho người dân trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế

- Các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh chủ yếu là quy mô nhỏ, hiện nay mới chỉ có 01 bệnh viện tư nhân quy mô 50 giường bệnh, còn lại chủ yếu là các phòng khám đa khoa, chuyên khoa, sự đầu tư là chưa lớn; chưa có bệnh viện liên doanh, liên kết.

- Nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm còn hoạt động mang tính nhỏ lẻ, ý thức chấp hành các quy định về ATTP của một số cơ sở chưa cao, vẫn còn cơ sở còn kinh doanh sản phẩm chưa đảm bảo chất lượng; có những cơ sở sau khi bị kiểm tra, xử lý vẫn tái phạm.

IV. Kiến nghị đề xuất năm 2019

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý hoạt động các doanh nghiệp, các cơ sở trên địa bàn; thực hiện nghiêm, chặt chẽ các quy trình trong việc thẩm định, cấp phép, thanh tra, kiểm tra quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

- Phối hợp tốt giữa các sở, ngành, thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động, phát triển theo quy định của nhà nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là tại tuyến cơ sở; kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm, trốn tránh pháp luật; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm quy định pháp luật trong hoạt động doanh nghiệp.

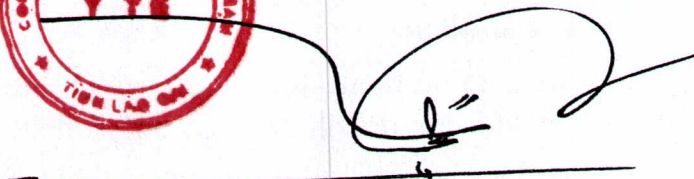
Trên đây là báo cáo tình hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực y tế, dược, ATTP trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2018 của Sở Y tế Lào Cai./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC



Nông Tiến Cường